**BUỔI 4: CÔNG CỤ PHÂN TÍCH CHỨC NĂNG**

Họ và tên: Đặng Thị Hằng

Lớp: CNTT17

Mã sinh viên: 18150072

***Câu 1: Sơ đồ phân rã chức năng (BFD) cho hệ thống quản lý thông tin băng đĩa ở đài phát thanh X***

* Giải thích ký hiệu:

|  |  |
| --- | --- |
|  | Chức năng |
|  | Quan hệ phân cấp |

* Sơ đồ BFD

|  |
| --- |
|  |

***Câu 2: Sơ đồ DFD thể hiện mối quan hệ giữa môi trường và hệ thống quản lý bán hàng của trung tâm thương mại X***

* Giải thích ký hiệu:

|  |  |
| --- | --- |
|  | Tiến trình |
|  | Tác nhân bên ngoài |
|  | Luồng dữ liệu |

* Sơ đồ DFD mức 0

|  |
| --- |
|  |

***Câu 3: Sơ đồ DFD mức đỉnh của hệ thống quản lý bán hàng của trung tâm thương mại Y***

* Giải thích ký hiệu:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | Tiến trình |  |  |
|  | Luồng dữ liệu |  |  |
|  | Kho dữ liệu | Đưa dữ liệu vào kho |  |
| Cập nhật dữ liệu |  |
|  | Tác nhân ngoài |  |  |

* Sơ đồ DFD mức đỉnh:

|  |
| --- |
|  |

***Câu 4: Đặc tả tiến trình “Lập hóa đơn bán hàng” bằng sơ đồ khối, ngôn ngữ tự nhiên cấu trúc hóa.***

- Yêu cầu: Đặc tả tiến trình lập hóa đơn trong siêu thị

- Tên chức năng: Lập hóa đơn bán hàng trong siêu thị

- Đầu vào: Đơn đặt hàng

- Đầu ra: Hóa đơn gửi khách hàng

* Sơ đồ khối:

|  |
| --- |
|  |

* Ngôn ngữ tự nhiên:

**Lặp:** Giảm bớt số lượng sản phẩm

+ **Nếu** số tiền khách có >= tổng giá trị hóa đơn

+ **Thì** sản phẩm **←** thanh toán và nhận hàng

+ **Không thì** sản phẩm **←** bỏ bớt số lượng ra khỏi giỏ hàng

+ **Đến khi** số tiền khách có đủ để thanh toán